

BẢN TIN

DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH THỦY LỢI CẤP NƯỚC CHO SẢN XUẤT VỤ HÈ THU 2018

Lưu vực sông cái Ninh Hòa, sông Cái Nha Trang và vùng phụ cận tỉnh Khánh Hòa
(Tuần từ 18/05 đến 24/05/2018)

I. TÌNH HÌNH NGUỒN NƯỚC

1.1. Lượng mưa

TT	Trạm	Lượng mưa cộng dồn từ đầu năm 2018 (mm)	So sánh với cùng kỳ (+/-%)			Dự báo tình hình mưa trong tuần tới (18/05-24/05) (mm)
			TB nhiều năm	Năm 2016	Năm 2015	
1	Ninh Hòa	41,00	-72%	+367%	+100%	25
2	Đồng Trăng	52,00	-72%	+498%	+29%	17,4
3	Nha Trang	75,80	-50%	-54%	+140%	11,9
4	Cam Ranh	84,12	-48%	+220%	+132%	12,4
	Trung bình	63,23	-61%	+258%	+100%	16,68

Nhận xét: Lượng mưa cộng dồn các trạm đo mưa chính trên địa bàn thấp hơn trung bình nhiều năm -61% và lớn hơn năm hạn 2015 là +100%, lượng mưa dự báo trong tuần tới là khoảng 16,68 mm.

1.2. Nguồn nước trong các công trình thủy lợi, thủy điện

Nguồn nước trữ các hồ chứa thủy lợi

TT	Tên công trình	Dung tích trữ thiết kế (triệu m ³)	W trữ hiện tại so với W _{tk} (%)	Chênh lệch hiện tại so với cùng kỳ các năm (+/-) (Chênh lệch cột (3) với các năm)			Dự báo xu thế nguồn nước	Dự kiến W trữ cuối vụ (%)
				TBNN	2016	2015		
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Am Chúa	4,69	53%	-1%	-18%	+48%	Giảm	45%
2	Cam Ranh	22,10	55%	+4%	+8%	+46%	Giảm	27%
3	Cây Sung	0,50	89%	+31%	+43%	+85%	Giảm	23%
4	Đá Bàn	75,00	52%	+13%	+42%	+40%	Giảm	33%
5	Đá Đen	3,43	16%	+4%	+9%	+5%		-
6	Đồng Bò	0,70	85%	+16%	+2%	+61%	Tăng	100%
7	Hoa Sơn	19,18	69%	-7%	-12%	-20%	Giảm	58%
8	Láng Nhót	2,10	85%	+13%	+19%	+43%	Giảm	75%
9	Suối Dầu	32,78	87%	+21%	+17%	+71%	Giảm	60%
10	Suối Hành	9,49	68%	+25%	+34%	+65%	Tăng	81%
11	Suối Lớn	0,22	100%	-36%	+18%	-218%		100%
12	Suối Luông	0,62	26%	-18%	-6%	-44%	Tăng	51%
13	Suối Sim	1,31	49%	-2%	-5%	+0,3%	Tăng	100%
14	Suối Trầu	9,81	20%	-9%	-14%	+15%		-
15	Tiên Du	9,81	59%	-2%	-4%	+6%		59%
16	Ea Krông Rou	35,90	46%	-10%	-12%	-15%	Tăng	100%

TT	Tên công trình	Dung tích trữ thiết kế (triệu m ³)	W trữ hiện tại so với W _{tk} (%)	Chênh lệch hiện tại so với cùng kỳ các năm (+/-) (Chênh lệch cột (3) với các năm)			Dự báo xu thế nguồn nước	Dự kiến W trữ cuối vụ (%)
				TBNN	2016	2015		
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
17	Bến Ghe	0,22	91%	+6%	+1%	+19%	Tăng	100%
18	Hòn Khói	1,20	100%	+13%	+8%	+25%		-
19	Đá Mài	2,60	88%	+8%	+7%	+15%		-
20	Bà Bác	0,20	100%	+24%	+45%	+75%		100%
21	Cây Búra	0,80	35%	-22%	-28%	-11%		-
22	Sở Quan	0,20	100%	+4%	+5%	+10%		
23	Ba Dù	0,23	87%	-2%	-4%	+4%	Tăng	100%
24	Bàu Sang	0,04	100%	+13%	+0,2%	+25%		-
25	Đồng Mộc	0,70	96%	+1%	+3%	+4%	Tăng	100%
26	Đồng Hăng							-
27	Bích Đàm	0,23	91%	+3%	-4%	+13%		-
28	Tà Rục	23,90	71%	-5%	-1%	-9%	Giảm	69%
	Tổng cộng	258,0	59%	+5%	+13%	+25%		

Nhận xét:

Tổng dung tích trữ thiết kế của 28 công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa là 258 triệu m³. Hiện tại, tổng dung tích là 152,99 triệu m³, đạt 59% so với thiết kế, so với năm hạn nặng 2015, 2016 là cao hơn 25% và 13%. Dung tích của hầu hết các hồ lớn trên địa bàn tỉnh đều đạt từ 50 ÷ 100% DTTK; Tuy nhiên, một số hồ chứa nước có dung tích nhỏ: Đá Đen (16% DTTK), Suối Luồng (26% DTTK), Suối Trầu (20% DTTK), Cây Búra (35% DTTK). Đặc biệt là Hồ Suối Trầu lòng hồ bị bồi lắng, thiếu lượng nước từ khi mùa mưa năm 2017 (T9-15/12) kết thúc, dự báo nếu có mưa tiểu mãn bổ sung nước cho hồ Suối Trầu để tiếp tục tưới cho vụ Hè Thu năm 2018.

II. KHẢ NĂNG CẤP NƯỚC CỦA CÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI VÀ NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH HẠN HÁN

2.1. Khả năng cấp nước của công trình thủy lợi

- Trong lưu vực sông Cái Ninh Hòa, sông Cái Nha Trang và các vùng phụ cận trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa có 28 công trình thủy lợi vừa và lớn được đưa vào tính toán cân bằng nước với tổng dung tích thiết kế các hồ 258 triệu m³. Tổng dung tích của các hồ hiện nay 152,99 triệu m³, trong khi tổng nhu cầu nước từ nay đến cuối vụ Hè Thu 2018 là 56,14 triệu m³ nên về nguồn nước có trong các hồ cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng nước.

- Có 19/28 công trình đảm bảo cấp nước 100% vụ Hè Thu 2018.

- Có 3/28 công trình (hồ Suối Trầu, hồ Sở Quan, hồ Bàu Sang) chỉ đảm bảo cấp nước lần lượt là 95,91%, 69,66 và 45,32% nhu cầu nước trong vụ Hè Thu năm 2018.

- Có 1/28 công trình Đá Đen không bố trí tưới vụ Hè Thu năm 2018.

- Có 5/28 công trình (hồ Hòn Khói, hồ Đá Mài, hồ Cây Búra, hồ Đồng Hăng, hồ Bích Đàm) cấp nước sinh hoạt và công nghiệp không bố trí diện tích tưới.

- Tổng diện tích đảm bảo tưới của 28 công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa là 9.466/9.517 ha.

TT	Tên công trình	Dung tích so với thiết kế (%)	Nhiệm vụ sản xuất (ha)	Dự báo vụ Hè Thu 2018			Ghi chú
				Dung tích dự báo so với TK (%)	Khả năng đáp ứng (%)	Diện tích đáp ứng (ha)	
1	Am Chúa	53%	374,15	45%	Đủ nước 100%	374,15	Đủ nước
2	Cam Ranh	55%	749,51	27%	Đủ nước 100%	749,51	Đủ nước
3	Cây Sung	89%	69,67	23%	Đủ nước 100%	69,67	Đủ nước
4	Đá Bàn	52%	4.104,78	33%	Đủ nước 100%	4.104,78	Đủ nước
5	Đá Đen	16%	Không bố trí tưới vụ HT	-			Không bố trí tưới vụ HT
6	Đồng Bò	85%	7,26	100%	Đủ nước 100%	7,26	Đủ nước
7	Hoa Sơn	69%	793,74	58%	Đủ nước 100%	793,74	Đủ nước
8	Láng Nhót	85%	384,44	75%	Đủ nước 100%	384,44	Đủ nước
9	Suối Dầu	87%	1.649,71	60%	Đủ nước 100%	1.649,71	Đủ nước
10	Suối Hành	68%	248,27	81%	Đủ nước 100%	248,27	Đủ nước
11	Suối Lớn	100%	38,55	100%	Đủ nước 100%	38,55	Đủ nước
12	Suối Luông	26%	72,00	51%	Đủ nước 100%	72,00	Đủ nước
13	Suối Sim	49%	2,00	100%	Đủ nước 100%	2,00	Đủ nước
14	Suối Trầu	20%	473,59	-	95,91%	454,24	Thiếu nước
15	Tiên Du	59%	72,96	59%	Đủ nước 100%	72,96	Đủ nước
16	Ea Krông Rou	46%	1,55	100%	Đủ nước 100%	1,55	Đủ nước
17	Bến Ghe	91%	48,00	100%	Đủ nước 100%	48,00	Đủ nước
18	Hòn Khói	100%	Cấp nước CN (Vinashine)	-			Cấp nước CN (Vinashine)
19	Đá Mài	88%	Không bố trí tưới	-			Không bố trí tưới
20	Bà Bác	100%	29,69	100%	Đủ nước 100%	29,69	Đủ nước
21	Cây Bứa	35%	Không bố trí tưới	-			Không bố trí tưới
22	Sở Quan	100%	50,00	-	69,66%	34,83	Thiếu nước
23	Ba Dùi	87%	5,60	100%	Đủ nước 100%	5,60	Đủ nước
24	Bàu Sang	100%	30,00	-	45,32%	13,60	Thiếu nước
25	Đồng Mộc	96%	30,00	100%	Đủ nước 100%	30,00	Đủ nước
26	Đồng Hăng		Không bố trí tưới	-			Không bố trí tưới
27	Bích Đàm	91%	Cấp nước sinh hoạt & công nghiệp	-			Cấp nước sinh hoạt & công nghiệp
28	Tà Rục	71%	281,68	69%	Đủ nước 100%	281,68	Đủ nước
	Tổng công	59%					

2.2. Mức độ rủi ro hạn ở các vùng ngoài công trình thủy lợi

Bảng tổng hợp thông tin nguồn nước và nhu cầu nước vùng nằm ngoài công trình thủy lợi theo kịch bản kiến nghị tính toán.

Trạm	Vùng	Mưa hiện trạng và dự báo (mm)	So với mưa cùng thời đoạn (+/-%)			Khuyến cáo
			Năm Min	Năm TB	Năm Max	
Ninh Hòa	Thị xã Ninh Hòa, huyện Vạn Ninh	66	+1573%	-63%	-86%	Khả năng xảy ra hạn cục bộ
Đồng Trăng	Huyện Diên Khánh, Khánh Vĩnh	69,4	+509%	-70%	-87%	Khả năng xảy ra hạn cục bộ
Nha Trang	TP Nha Trang	87,7	+174%	-51%	-80%	Khả năng xảy ra hạn cục bộ
Cam Ranh	TP Cam Ranh, Cam Lâm, Khánh Sơn	96,5	+302%	-50%	-83%	Khả năng xảy ra hạn cục bộ
	Trung bình		+640%	-59%	-84%	

Nhận xét:

Dự báo tuần tới khả năng rủi ro hạn hán thiếu nước đối với các vùng sản xuất nằm ngoài các công trình thủy lợi phụ thuộc vào nước mưa trên toàn tỉnh là tương đối cao. Khi nhu cầu nước tự phát vượt quá khả năng đáp ứng của nguồn nước mặt và nước ngầm hiện có gây nên tình trạng hạn hán cục bộ cần có giải pháp tích trữ nước khi trời mưa và sử dụng nước tiết kiệm.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Nguồn nước hiện tại trong các công trình thủy lợi cộng với lượng mưa bổ sung được dự báo trong thời gian tới cơ bản đảm bảo cấp cho sản xuất nông nghiệp vụ Hè Thu 2018. Tuy nhiên vẫn cần sử dụng nước tiết kiệm để đảm bảo nguồn nước phục vụ nhu cầu cho các giai đoạn tiếp theo.

Đối với những vùng tưới không sử dụng nước từ các công trình thủy lợi, tình hình hạn hán trong vụ Hè Thu 2018 được dự báo tương đối cao, do trong vùng mùa khô có lượng mưa rất thấp kết hợp với thời tiết nắng nóng và gió nhiều nên việc đáp ứng nhu cầu nước cho cây trồng vẫn luôn tiềm ẩn khả năng xảy ra hạn hán, đặc biệt là các vùng sản xuất tập trung. Vì vậy đối với tỉnh Khánh Hòa vẫn cần tích trữ nước đồng thời sử dụng các biện pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, giảm tổn thất bốc hơi mặt ruộng và các công cụ lưu trữ nước khác.

Bản tin tiếp theo sẽ phát hành vào ngày 24/5/2018.